

Số: /KH-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại Quảng Nam

Thực hiện Quyết định số 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về phê duyệt kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số; theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 515/TTr-STTTT ngày 30/5/2022; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại Quảng Nam với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai hiệu quả, đồng bộ các nội dung tại Quyết định số 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về phê duyệt kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số (*Quyết định số 392/QĐ-BTTTT*).

- Thu thập, cập nhật thông tin, hình thành cơ sở dữ liệu địa chỉ số của tỉnh để chia sẻ cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp khai thác, xây dựng các bản đồ số chuyên ngành phục vụ nhu cầu quản lý và phát triển kinh tế xã hội.

2. Yêu cầu

- Triển khai quyết liệt “Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số” và “Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại Quảng Nam”.

- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông, các đơn vị, doanh nghiệp phát triển Nền tảng địa chỉ số và các doanh nghiệp phát triển nền tảng bản đồ số.

- Triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại địa phương với cấu trúc và các trường thông tin đúng theo quy định tại Quyết định số 392/QĐ-BTTTT nhằm thúc đẩy phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

- Làm tốt công tác truyền thông, thông tin về Kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại Quảng Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng: báo chí, phát thanh truyền hình, thông tin cơ sở, nền tảng số, mạng xã hội và các hình thức khác.

- Trong năm 2022, hoàn thành các trường thông tin cơ bản và nâng cao cho các đối tượng tại các mục I, II, Phụ lục II, Quyết định số 392/QĐ-BTTTT; các năm tiếp theo sẽ cập nhật, bổ sung các đối tượng tại mục III, Phụ lục II, Quyết định số 392/QĐ-BTTTT. Ứng dụng, khai thác địa chỉ số trong chương trình chuyển đổi số quốc gia và của tỉnh.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Xây dựng các Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số			
1	Xây dựng Kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Tài nguyên và Môi trường, Bưu điện tỉnh	Quý II/2022
2	Xây dựng, triển khai Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số	Bưu điện tỉnh	Bưu điện Việt Nam	Quý II/2022
II	Nhiệm vụ triển khai kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số			
1	Tạo lập, cập nhật cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia			
a	Thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho các đối tượng Phụ lục II, Quyết định số 392/QĐ-BTTTT vào CSDL địa chỉ số quốc gia (tối thiểu cho các đối tượng tại mục I, II, Phụ lục II, Quyết định số 392/QĐ-BTTTT)	Bưu điện tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành, UBND cấp huyện	Quý II/2022
b	Thu thập, bổ sung các trường thông tin nâng cao của địa chỉ số cho các đối tượng Phụ lục II, Quyết định số 392/QĐ-BTTTT vào CSDL địa chỉ số quốc gia (tối thiểu cho các đối tượng tại Phụ lục I, II, III, Quyết định số 392/QĐ-BTTTT)	Bưu điện tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành, UBND cấp huyện	Quý II-III/2022
2	Triển khai và thúc đẩy sự phát triển của các dịch vụ nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số			

a	Triển khai và thúc đẩy sự phát triển của các dịch vụ về địa chỉ số như: tìm kiếm địa chỉ, gợi ý địa chỉ số, xác thực địa chỉ, định danh tọa độ/địa chỉ và các dịch vụ địa chỉ số khác	Bưu điện tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ngành, UBND cấp huyện	Quý II-IV/2022
b	Triển khai và thúc đẩy sự phát triển sử dụng các dịch vụ chia sẻ dữ liệu địa chỉ số phục vụ nhu cầu nghiệp vụ, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp	Bưu điện tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II-IV/2022
c	Thúc đẩy chia sẻ dữ liệu, kết hợp xây dựng nền tảng bản đồ số và phát triển các ứng dụng bản đồ số phục vụ các ngành, lĩnh vực như: bản đồ dịch tễ, bản đồ vùng an toàn dịch bệnh, bản đồ y tế, bản đồ giáo dục, bản đồ du lịch, bản đồ nông sản, bản đồ cột nước cứu hỏa, v.v...	Bưu điện tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, Ngành liên quan	Quý II-IV/2022
d	Triển khai các dịch vụ ứng dụng nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số khác	Bưu điện tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, Ngành liên quan	Quý II-IV/2022
3	Thông báo địa chỉ số và gắn biển địa chỉ số			
a	Thiết kế, phê duyệt mẫu Biển địa chỉ số của tỉnh (trường hợp không dùng mẫu của Bộ Thông tin và Truyền thông)	Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông	Quý II/2022
b	Xây dựng phương án thông báo địa chỉ số cho chủ địa chỉ hoặc người đang khai thác, sử dụng địa chỉ	UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II/2022
c	Tổ chức thông báo thông tin Mã địa chỉ đến chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gán địa chỉ	UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý III-IV/2022
d	Triển khai gắn biển địa chỉ số	UBND cấp	Sở Thông tin	Quý III-

	cho các đối tượng thuộc Phụ lục II, Quyết định số 392/QĐ-BTTTT vào CSDL địa chỉ số quốc gia (ưu tiên cho các đối tượng tại các mục I, II, Phụ lục II, Quyết định số 392/QĐ-BTTTT)	huyện	và Truyền thông	IV/2022
4	Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về Nền tảng địa chỉ số quốc gia và kết quả triển khai Kế hoạch			
a	Tuyên truyền qua các cơ quan báo chí, đài truyền hình	Sở Thông tin và Truyền thông	Đài PTTH Quảng Nam, Báo Quảng Nam	Quý II-IV/2022
b	Tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở	UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II-IV/2022
c	Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về phát triển nền tảng địa chỉ số quốc gia; Triển khai tập huấn, hướng dẫn địa phương, doanh nghiệp sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Bưu điện tỉnh, các ngành liên quan	Quý II-IV/2022
5	Chủ trì, phối hợp doanh nghiệp được giao nhiệm vụ phát triển nền tảng địa chỉ số, doanh nghiệp phát triển nền tảng bản đồ số thu thập, cập nhật thông tin các đối tượng địa chỉ khác để xây dựng các bản đồ số chuyên ngành	Sở Thông tin và Truyền thông	Bưu điện tỉnh, các ngành liên quan	Quý II-IV/2022

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và nguồn kinh phí của doanh nghiệp có liên quan theo quy định của pháp luật. Khuyến khích nguồn kinh phí xã hội hoá.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này để xây dựng dự toán thực hiện các nội dung công việc được giao, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nhiệm vụ

liên quan, chủ động bố trí kinh phí để thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán của cơ quan, đơn vị mình để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Kinh phí doanh nghiệp: Bưu điện tỉnh, các doanh nghiệp chủ động bố trí kinh phí và các nguồn lực của đơn vị để thực hiện Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Là đầu mối chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, Bưu điện tỉnh thực hiện các nội dung của Kế hoạch này. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông khi có yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bưu điện tỉnh thực hiện các nhiệm vụ tại Mục II, Kế hoạch này.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch; truyền thông, tập huấn, hướng dẫn sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số; chủ trì, phối hợp với Bưu điện tỉnh, các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, UBND cấp huyện để thu thập, cập nhật thông tin các đối tượng địa chỉ khác để xây dựng các bản đồ số chuyên ngành khi phát sinh nhu cầu quản lý, khai thác tại ngành, địa phương.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu điện tỉnh cung cấp thông tin dữ liệu liên quan đến bản đồ số, địa chỉ số để phát triển nền tảng địa chỉ số của tỉnh.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan thẩm định dự toán thực hiện Kế hoạch, trình UBND tỉnh phê duyệt.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu điện tỉnh thực hiện các nhiệm vụ tại mục II, Kế hoạch này.

- Tổ chức tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử của đơn vị về việc triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại Quảng Nam của tỉnh, của địa phương.

- Chỉ đạo chính quyền xã, thôn, khối phố, tổ công nghệ cộng đồng phối hợp với đơn vị chức năng trong thu thập, cập nhật các trường thông tin và thông báo địa chỉ số, cơ sở dữ liệu địa chỉ số để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Chủ động đưa ứng dụng Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại Quảng Nam vào sử dụng phục vụ các lĩnh vực.

- Định kỳ tháng, quý, năm (*tháng trước ngày 20 hằng tháng, quý trước ngày 20 tháng cuối quý và năm trước ngày 20/11*) báo cáo các nội dung tại Mục II gửi UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp.

5. Bưu điện tỉnh

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số của doanh nghiệp; báo cáo kế hoạch với UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông).

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các nhiệm vụ tại Mục II, Kế hoạch này.

- Phối hợp đào tạo và hướng dẫn sử dụng Web/App thu thập các trường địa chỉ số nâng cao. Tham gia đào tạo cho các tổ công nghệ cộng đồng tại địa phương.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác thông báo địa chỉ số khi được yêu cầu và công tác tuyên truyền về địa chỉ số.

- Là đầu mối phối hợp với doanh nghiệp được giao nhiệm vụ phát triển nền tảng địa chỉ số, doanh nghiệp phát triển nền tảng bản đồ số để thu thập, cập nhật, sửa đổi, bổ sung thông tin đối tượng địa chỉ khác để xây dựng các bản đồ số chuyên ngành.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Mục II Kế hoạch này, các nhiệm vụ phát sinh theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Định kỳ tháng, quý, năm (*tháng trước ngày 20 hằng tháng, quý trước ngày 20 tháng cuối quý và năm trước ngày 20/11*) báo cáo nội dung tại Mục II, nội dung đột xuất khi được yêu cầu, gửi UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp.

6. Đài phát thanh - Truyền hình Quảng Nam, Báo Quảng Nam

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong tuyên truyền, quảng bá nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại Quảng Nam.

- Lòng ghép xây dựng, đăng tải và phát các bản tin, phóng sự về Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại Quảng Nam trong các trương trình chuyển đổi số của tỉnh.

7. Công an tỉnh

Phối hợp xác thực, cập nhật, bổ sung các thông tin địa chỉ số của tỉnh.

8. Tỉnh đoàn Quảng Nam

Triển khai thực hiện gắn với các phong trào nhằm phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ trong thu thập, bổ sung thông tin xây dựng Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại Quảng Nam; đặc biệt là trong lực lượng tổ công nghệ cộng đồng.

9. Các Sở, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị

Ứng dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số tại Quảng Nam trong công việc, gửi thông tin về việc ứng dụng, khai thác của đơn vị về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Yêu cầu các Sở, ngành, UBND các cấp, các cơ quan, đơn vị liên quan, Bưu điện tỉnh chủ động triển khai thực hiện đảm bảo yêu cầu theo chức năng, nhiệm vụ

được giao. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để theo dõi, hướng dẫn, phối hợp, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT (để báo cáo);
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Bưu điện tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài QRT, Báo Quảng Nam;
- CPVP;
- Lưu: VT, KGVX (Hậu).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Quang Bửu